



# Sổ tay Nhà sản xuất hữu cơ theo Chương trình Canada vào 1/1/2024 Organic Operator Handbook for Canadian Programme Effective on 1 January 2024



<p>Đây là bản tóm tắt các thay đổi bổ sung quan trọng đối với Hệ thống Hữu cơ Canada (COR) so với phiên bản trước. Xin lưu ý rằng đây không phải bản chính thức. Nhà sản xuất tham khảo trực tiếp các yêu cầu của COR.</p>	<p>These are summary of Canada Organic Regime (COR) of key additional changes from previous version. Note these are not official. Operator must directly refer to COR requirements with given references.</p>
--	---

## 1) Sản xuất hữu cơ / Organic Productions

<p>1.1 Nhà sản xuất phải thông báo cho ACT nếu họ có chứng nhận của các tiêu chuẩn hữu cơ khác như NOP, EU, JAS</p>	C.2.1.5	1.1 Operator must notify ACT if it has organic certification of other organic scheme, e.g. NOP, EU, JAS
<p>1.2 Nhà sản xuất phải thông báo cho ACT bằng văn bản về ý định gia hạn chứng nhận của họ trước ngày 30/12 hàng năm, 6 tháng trước khi giấy chứng nhận của họ hết hiệu lực</p>	C.2.5.2	1.2 Operator must notify in writing to ACT of its intention to reapply 6 months prior to the validity of their certificate through informing ACT by 30 December annually
<p>1.3 Nhà sản xuất đã hủy chứng nhận muốn khôi phục phải nộp đơn với tư cách là người nộp đơn mới.</p> <p>Các sản phẩm được bán dưới dạng hữu cơ phải được thu hoạch sau 12 tháng (cây hàng năm), hoặc 15 tháng (cây lâu năm) do ACT giám sát kể từ ngày nộp đơn lại ACT.</p>	C.2.8.7  C.2.8.6	<p>1.3 A cancelled operator who wishes to be reinstated must apply as a new applicant.</p> <p>The produce to be sold as organic must be harvested after the production is under ACT oversight for 12 months (annual crop) or 15 months (perennial crop), starting for the date it reapplies with ACT.</p>
<p>1.4 Trong trường hợp nhà sản xuất có chứng nhận hữu cơ từ chương trình hữu cơ được công nhận khác hoặc yêu cầu chuyển đổi hồi tố được chấp nhận, sản phẩm được bán dưới dạng hữu cơ phải được thu hoạch sau 12 tháng (cây hàng năm) hoặc 15 tháng (cây lâu năm) do ACT giám sát kể từ ngày nộp đơn lại bằng văn bản cho ACT.</p>	C.2.8.6	1.4 In case of operator having organic certification from other recognized organic scheme or its request for retroactive conversion is granted, the produce to be sold as organic must be harvested after the production is under ACT oversight for 12 months (annual crop) or 15 months (perennial crop), starting for the date it reapplies or notifies in writing to ACT.

## 2) Chứng nhận nhóm người trồng/ Grower Group Certification

2.1 Một nhóm không được nhiều hơn 2000 thành viên	C.12.1.1 0	2.1 The group shall not have more than 2,000 members.
2.2. Thành viên của nhà sản xuất không được là thành viên của một nhóm người trồng (nhóm nông dân) được chứng nhận hữu cơ EU cho cùng một sản phẩm.	C.2.1.5	2.2 Producer members shall not be a member of other grower group for EU organic certification of the same products.
2.3 Giám đốc ICS viết các thủ tục kiểm tra dựa trên rủi ro và thiết lập lịch trình kiểm tra phù hợp	C.12.2.5	2.3 ICS Manager writes up procedure on risk-based inspection and prepares inspection schedule accordingly
2.4 ICS tiến hành kiểm tra bổ sung theo lịch trình dựa trên rủi ro	C.12.2.5	2.4 ICS conduct additional inspection according to the risk-base schedule
2.5 Việc đào tạo thanh tra ICS được tổ chức hàng năm và kiến thức của họ phải được đánh giá và lưu thành văn bản vào cuối khóa đào tạo.	C.12.2.4	2.5 ICS inspector training is organized annually and their knowledge shall be assessed and documented at the end of the training.
2.6 Có hồ sơ đào tạo của các thành viên nông dân về quy trình ICS và yêu cầu COR.	C.12.2.7	2.6 Record of training of farmer members on the ICS procedures and the requirements of COR.
2.7 Có hồ sơ về việc phê duyệt thành viên mới, phê duyệt đơn vị sản xuất mới hoặc hoạt động mới của thành viên hiện tại	C.12.2.7	2.7 Record of approval of new member, approval of new production unit or new activities of existing member.
2.8 Hồ sơ truy xuất nguồn gốc cho phép kiểm tra cân bằng khối lượng và truy tìm lô sản phẩm đến nhà sản xuất ban đầu. Bao gồm: 1) Số lượng đầu vào trang trại ( bao gồm hạt giống và cây con) được nhóm mua phân phối cho các thành viên nhóm 2) Sản xuất và thu hoạch 3) Bảo quản và chuẩn bị 4) Sản phẩm mà mỗi thành viên giao cho nhóm 5) Bán sản phẩm hữu cơ của nhóm	C.12.2.7	2.8 Traceability records which allow mass balance checks and tracing of product lots to the originating producers, covering 1) quantity of farm inputs (including seeds and seedlings) purchased and distributed to members by the group 2) production and harvest 3) storing and preparation 4) product delivered to the group by each members 5) sale of organic product by the group

Xem tiêu chuẩn hữu cơ COR chính thức mới nhất tại link:

View the latest official COR Organic Standards from

<https://inspection.canada.ca/organic-products/standards/eng/1300368619837/1300368673172>

Xem hướng dẫn vận hành COR chính thức v.19 2023

View the official COR operating manual v.19 year 2023 from

<https://inspection.canada.ca/organic-products/operating-manual/eng/1389199079075/1554143470958>

- end -

